

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **101/2019/HSST**
Ngày: 30/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân 1. Ông: Trương Thành Hải.

2. Bà: Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:

Ông Lê Giang Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLST-HS ngày 12/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với bị cáo: Phan Đình D; sinh năm 1979. tại Quảng Trị, Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ 6, ấp 8, xã T, huyện L tỉnh Bình Phước Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch : Việt Nam; Con ông Phan Đình B sinh năm: 1936 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị H sinh năm 1980; có 02 người con Lớn sinh năm 1999, Nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lâm N (Đã chết)

-Người Đại diện hợp pháp cho bị hại:

-Thị K sinh năm 1974 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã Q, huyện L, tỉnh Bình Phước.

-Người làm chứng:

Lâm C sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã Q, huyện L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2019 Phạm Đình D điều khiển xe mô tô biển số 93FA-6179 lưu thông theo hướng từ ngã tư con Nai, thuộc ấp V, xã Q đi ấp C, xã Q, huyện L, tỉnh Bình Phước. Do phía trước có xe mô tô của anh Lâm C đang lưu thông cùng chiều nên D cho xe vượt qua anh Lâm C, D tiếp tục chạy lấn trái đường nên đã đụng vào xe mô tô do anh Lâm N điều khiển xe mô tô biển số 93P1-479.51 đang lưu thông theo chiều ngược lại. Anh Lâm N được người dân đưa đi cấp cứu, nhưng đã chết khi chưa đến bệnh viện.

Theo nội dung của biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/3/2019 các dấu vết nơi xảy ra tại nạn giao thông được ghi nhận như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt đường trải nhựa chiều rộng 5 mét, không có vạch sơn kẻ đường, không có biển báo hiệu.

Lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ UBND xã Q về hướng Sông B và cột điện số 91 làm chuẩn;

Xe mô tô biển số 93P1-479.51 nằm ngã nghiêng về bên trái sát mép đường nhựa. Đầu xe quay về hướng Sông B. Tâm trục bánh trước cách mép đường nhựa 70cm, tâm trục bánh sau cách mép đường nhựa 40cm.

Xe gắn máy biển số 93FA-6179 nằm nghiêng bên trái ngang đường. Tâm trục bánh trước xe cách mép đường nhựa 0,2m, Tâm trục bánh sau cách mép đường nhựa 3,3m. Tâm 2 trục bánh xe cách nhau là 10,2m.

Dấu vết phanh dài tới lốc máy 0,3m. Điểm đầu vết phanh cách mép đường nhựa 3,40m. Điểm cuối vết phanh cách mép đường nhựa 2,55m. Cách tâm trục bánh xe sau là 75cm.

Ngoài ra còn có các dấu vết khác tại hiện trường như các vết cà, vết máu.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSLN ngày 08/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước đã truy tố Phan Đình D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Đình D tội: “ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Đình D mức án từ 18 đến 24 tháng tù

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2]Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố.Lời khai của bị cáo phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra vụ án cũng như các dấu vết để lại tại hiện trường đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa.

Bị cáo thừa nhận khoảng 15 giờ ngày 01/3/2019 Dững có uống bia tại quán L với bạn đến hơn 18 giờ, trong lúc còn đang uống bia, bị cáo lấy xe gắn máy biển số 93FA-6179 chạy vào áp C, xã Q để chở T là bạn đến quán nhậu tiếp. Khi trên đường đi do đã uống nhiều bia, bị cáo không nhớ được tình hình trước khi xảy ra tai nạn. Bị cáo chỉ biết khi thấy có xe đi ngược chiều rất gần, theo phản xạ bị cáo phanh gấp còn lại sau đó bị cáo không biết vì cũng bất tỉnh.Khi bị cáo tỉnh lại thì thấy đang nằm bệnh viện. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận khi điều khiển xe gắn máy bản thân đã không còn tỉnh táo để quan sát nên không trình bày được trước khi va chạm vào xe đang đi ngược chiều mật độ các phương tiện tham gia giao thông như thế nào.Theo trình bày của một số người có mặt khi mà tai nạn xảy ra thời gian hai xe đụng nhau là khoảng 19 giờ nhưng bị cáo vẫn chưa bật đèn chiếu sáng.Bị hại Lâm N cũng không bật đèn chiếu sáng.

Theo kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo D là 1,39 miligam/ lít khí thở vượt quá qui định cho phép.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số: 70/2019/GDPY ngày 06/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Nguyên nhân chết: Lâm N bị chấn thương vỡ xương sọ não gây vỡ xương hộp sọ dẫn đến tử vong.

Lỗi của bị cáo trong trường hợp này là điều khiển phương tiện giao thông chạy lán trái, không bật đèn chiếu sáng đã sử dụng rượu, bia không chú ý quan sát va chạm với xe khác đi ngược chiều làm chết 01 người và hư hỏng 2 xe; 01 mô tô tô và 01 xe gắn máy. Bị cáo sử dụng rượu, bia vượt quá qui định khi tham gia giao thông là tình tiết tăng nặng định khung qui định tại điểm b khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Phan Đình D về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Tại thời điểm xảy ra vụ án cũng như trong phiên tòa hôm nay, bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực hành vi dân sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự, bởi hành vi trái pháp luật của mình gây ra.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã bồi thường các chi phí mai tang cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đ, đại diện hợp pháp cho bị hại đã làm đơn bãi nại và đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến sĩ giải phóng và ông cũng là thương binh. đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra theo kết quả xét nghiệm số 07N/79 của Bệnh viện quân y 175-Khoa giải phẫu bệnh pháp ngày 03/5/2019 mẫu máu được lấy của bị hại Lâm N sau khi tiến hành phân tích có kết luận: Ethanol – Nồng độ cồn 1,2gam/lit. Từ kết quả xét nghiệm trên cho thấy khi tham gia giao thông, anh Lâm N cũng có nồng độ

cồn trong máu vượt quá qui định, và theo trình bày của người làm chứng tại tòa cùng với biên bản khám phương tiện tham gia giao thông (Bút lục 26) thì khi tham gia giao thông, bị hại cũng không bật đèn chiếu sáng khi trời đã tối. Như vậy cũng có thể xác định trong vụ án này cũng có một phần lỗi từ phía bị hại.

Do Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên hội đồng xét xử áp dụng hình thức miễn chấp hành hình phạt có điều kiện đó là cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về UBND nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cũng là cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm và có thời gian chăm sóc gia đình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội với lỗi vô ý.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo dưới khung với thời hạn 18 đến 24 tháng tù, hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần thiết áp dụng điều 54. Xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

[4]Vật chứng vụ án:

Đối với 02 xe mô tô do bị cáo và bị hại điều khiển là tài sản hợp pháp của bị cáo và bị hại do vậy trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nhưng theo tài liệu xác nhận đã nhận được số tiền bồi thường 30.000.000đ (bút lục 111, 113) không yêu cầu bồi thường thêm.Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phan Đình D phạm tội: “ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Đình D 03 (ba) năm tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Trả cho bà Thị K 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha số loại Sirius, Đen-Đỏ biển số 93P1- 479.51. Trả cho bị cáo Phan Đình D 01 xe gắn máy nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn xanh biển số 93FA- 6179.

(Vật chứng đã được chuyển và mô tả rõ tại biên bản giao nhận số 0006676 ngày 22/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc

Bị cáo Phan Đình D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện L;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA L;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

